

## **CHỦ ĐỀ 2 PHONG TRÀO KHÁNG PHÁP**

### **Bài 27: KHỞI NGHĨA YÊN THẾ VÀ PHONG TRÀO CHỐNG PHÁP CỦA ĐỒNG BÀO MIỀN NÚI CUỐI THẾ KỈ XIX**

#### **KHỞI NGHĨA YÊN THẾ( 1884-1913)**

-Nguyên nhân:

+Kinh tế nông nghiệp sa sút , đời sống nông dân đồng bằng Bắc Kì vô cùng khó khăn , một bộ phận phải phiêu tán lên Yên Thế, họ sẵn sàng nổi dậy đấu tranh bảo vệ cuộc sống của mình.

+Khi Pháp thi hành chính sách bình định , cuộc sống bị xâm phạm , nhân dân Yên Thế nổi dậy đấu tranh.

-Diễn biến :

+Giai đoạn 1884-1892, nhiều toán nghĩa quân hoạt động riêng rẽ dưới sự chỉ huy của thủ lĩnh Đề Năm.

+Giai đoạn 1893-1908 , nghĩa quân vừa xây dựng vừa chiến đấu dưới sự chỉ huy của Đề Thám .+Giai đoạn 1909-1913:Pháp tập trung lực lượng tấn công Yên Thế , lực lượng nghĩa quân hao mòn ..Ngày 10-2-1913, Đề Thám bị sát hại. Phong trào tan rã.

-Nguyên nhân thất bại:

\*Pháp lúc này còn mạnh, cấu kết với phong kiến,

\*lực lượng nghĩa quân còn mỏng và yếu . \*Cách thức tổ chức và lãnh đạo còn nhiều hạn chế.

-Ý nghĩa: Thể hiện tinh thần yêu nước chống Pháp của giai cấp nông dân .Góp phần làm chậm quá trình bình định của Pháp.

## **LỊCH SỬ ĐỊA PHƯƠNG**

### **V/ PHONG TRÀO YÊU NƯỚC THEO TƯ TƯỞNG VÔ SẢN**

Đầu thế kỉ XX, tư tưởng vô sản truyền vào nước ta thông qua sách báo và diễn thuyết tạo luồng không khí mới trong các hoạt động yêu nước.

Một số phong trào yêu nước theo tư tưởng vô sản ở Sài Gòn: Báo Tiếng Chuông Rè do Nguyễn An Ninh làm chủ bút đã dịch Bản Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản ra tiếng Việt, sự ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành tại Bến cảng Nhà Rồng (05/6/1911), Công hội do Tôn Đức Thắng sáng lập, Hội Việt Nam cách mạng thanh niên đã thiết lập cơ sở tại Sài Gòn, . . .

### **VI. NAM KỲ KHỞI NGHĨA**

Ngày 23/11/1940, nhân dân các quận đã nổi dậy đập tan chính quyền của Pháp – Nhật và bộn tay sai ở nhiều nơi.

Tại quận Hóc Môn, nghĩa quân chiếm được trụ sở xã, dinh quận và đồn Hóc Môn, Viên Quận trưởng cố thủ chờ viện binh.

Tại Gò Vấp, nghĩa quân chiếm đồn Ngã Năm Vĩnh lộc, bao vây các đồn Lăng Cha Cả và Vườn Tiêu.

Thực dân Pháp điên cuồng đàn áp các cuộc khởi nghĩa. Các đồng chí Nguyễn Văn Cừ, Hà Huy Tập, Võ Văn Tần, Nguyễn Thị Minh Khai bị Pháp xử tử tại Hóc Môn.

Lá cờ đỏ sao vàng lần đầu tiên xuất hiện trong cuộc khởi nghĩa này.

\* Ý nghĩa: Tuy thất bại nhưng cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ là đỉnh cao về lòng yêu nước, tinh thần quật cường, bất khuất của nhân dân ta; là bài học kinh nghiệm quý báu trong cao trào vũ trang cách mạng, chuẩn bị cho CM/8 – 1945.

## **VII. SÀI GÒN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945**

Đêm 14/8/1945, Mặt trận Việt Minh triệu tập Hội nghị Hiệp thương.

Ngày 23/8, hàng vạn người biểu tình “Ung hộ Việt Minh”.

Ngày 24/8, Kỳ bộ Việt Minh ra đời và lập danh sách Ủy ban Hành chính Lâm thời Nam bộ.

Ngày 25/8, chính quyền thuộc về tay cách mạng.

## **VIII. SÀI GÒN TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC LẦN II (1945 – 1954)**

### **1. Phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân Sài Gòn trong chín năm kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954)**

Đêm 22 rạng sáng 23/9/1945, Pháp nổ súng tái xâm lược Sài Gòn.

Hàng loạt cuộc biểu tình, tuần hành, bãi công, bãi thị, bãi khóa của các tầng lớp nhân dân diễn ra liên tiếp đòi tăng lương, thi hành các quyền tự do, dân chủ, . . .

Điển hình là cuộc biểu tình ngày 09/01/1950, hàng ngàn học sinh xuống đường phản đối chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp → trở thành ngày toàn quốc đấu tranh của sinh viên, học sinh.

### **2. Những cuộc đọ sức vũ trang quyết liệt.**

Từ ngày 23/9 – 29/9/1945 xảy ra các cuộc chạm trán quyết liệt với quân Pháp ở Cầu Bông, Cầu Kiệu, Cầu Khánh Hội, Cầu Chữ Y, . . .

Lực lượng dân quân, du kích, dân quân tiến hành tập kích, phá nhà đèn, nhà máy nước, điện tín, đốt các xí nghiệp, kho tàng, tàu xe địch, . . . → Pháp lúng túng, lo sợ.

Ở ngoại thành Sài Gòn, những cuộc đọ sức nảy lửa tại Láng Le, An Phú Đông, Thanh Đa, . . .

Từ năm 1947, cùng với việc xây dựng lại căn cứ, chiến tranh du kích được đẩy mạnh.

Các đội biệt động, thanh niên xung phong tiến hành các hoạt động phá hoại, đốt cháy kho đạn, . . . gây cho địch nhiều khó khăn.

→ Góp phần quan trọng vào thắng lợi chung của cuộc kháng chiến chống Pháp của dân tộc ta trong giai đoạn 1945 – 1954.

## Bài 28: TRÀO LƯU CẢI CÁCH DUY TÂN Ở VIỆT NAM NỬA CUỐI THẾ KỈ XIX

### **I. Tình hình Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX:**

#### **1. Kinh tế:**

-Khủng hoảng nghiêm trọng: nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp, bị đình trệ, tài chính cạn kiệt.

#### **2. Chính trị:**

-Triều đình Huế vẫn tiếp tục thực hiện các chính sách nội trị, ngoại giao lỗi thời, lạc hậu.

-Bộ máy chính quyền từ trung ương đến địa phương mục ruỗng.

#### **3. Xã hội:**

-Đời sống nhân dân vô cùng khó khăn.

-Mâu thuẫn giai cấp, mâu thuẫn dân tộc ngày càng gay gắt.

Phong trào nông dân bùng nổ dữ dội. ( Cai Tổng Vàng, Nông Hùng Thạc...)

### **II. Những đề nghị cải cách ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX:**

\*Trước tình trạng đất nước ngày một nguy khốn, xuất phát từ lòng yêu nước thương dân, muốn cho nước nhà giàu mạnh. các quan lại sĩ phu mạnh dạn đưa ra đề nghị cải cách.

\* tiêu biểu:

-1863-1871 Nguyễn Trường Tộ gửi lên triều đình 30 bản điều trần xin chấn chỉnh bộ máy quan lại phát triển công thương nghiệp, tài chính, chỉnh đốn võ bị mở rộng ngoại giao, cải tổ giáo dục...

-1877-1882 Nguyễn Lộ Trạch dâng hai bản thời vụ sách đề nghị chấn hưng dân khí khai thông dân trí, bảo vệ đất nước.

### **III. Kết cục của các đề nghị cải cách.**

- kết cục: nhà Nguyễn không chấp nhận

Lí do:

+Vì mang tính chất lẻ tẻ, rời rạc chưa xuất phát từ cơ sở bên trong, chưa đụng chạm đến những vấn đề cơ bản của thời đại là giải quyết hai mâu thuẫn cơ bản của xã hội:- mâu thuẫn giữa nhân dân ta với thực dân Pháp.-giữa nông dân với địa chủ phong kiến.

+Triều đình bảo thủ

\***Ý nghĩa**:- Gây được tiếng vang lớn, dám tấn công vào tư tưởng bảo thủ của triều Nguyễn.

-Phản ánh trình độ nhận thức mới của người V.Nam hiểu biết thức thời.

-Góp phần vào việc chuẩn bị cho sự ra đời của phong trào duy tân ở V.Nam

đầu TK XX.

## CHỦ ĐỀ 3: XÃ HỘI VIỆT NAM TỪ NĂM 1897 ĐẾN NĂM 1918

### Bài 29 CHÍNH SÁCH KHAI THÁC THUỘC ĐỊA CỦA THỰC DÂN PHÁP VÀ NHỮNG CHUYỂN BIẾN VỀ KINH TẾ, XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

#### I. CUỘC KHAI THÁC THUỘC ĐỊA LẦN THỨ NHẤT CỦA THỰC DÂN PHÁP (1897-1914)

##### 1. Chính sách kinh tế

###### -Trong nông nghiệp:

+Pháp đẩy mạnh cướp đoạt ruộng đất, lập các đồn điền.

+Bóc lột theo kiểu phát canh thu tô.

###### -Trong công nghiệp:

+ Pháp tập trung khai thác than và kim loại .

+Ngoài ra, Pháp đầu tư một số ngành như xi măng ,điện ,chế biến gỗ...

###### --GTVT:

+Pháp xây dựng hệ thống giao thông đường bộ , đường sắt để tăng cường bóc lột kinh tế và phục vụ mục đích quân sự.

###### -Về thương nghiệp:

+ Pháp độc chiếm thị trường V.Nam.

+ hàng hóa của Pháp nhập vào V.Nam đánh thuế nhẹ hoặc miễn thuế.

+ Đánh thuế cao hàng hóa nước khác.

###### .-Thuế:

+Pháp đề ra các thứ thuế mới bên cạnh các loại thuế cũ .

+ Nặng nhất là thuế muối , rượu, thuốc phiện...

→ Mục đích khai thác vơ vét,nền kinh tế Việt Nam vẫn là nền sản xuất nhỏ, lạc hậu, phụ thuộc.

##### 2.Chính sách văn hóa, giáo dục

-Đến năm 1919 , Pháp vẫn duy trì chế độ GD thời phong kiến .

-Về sau ,Pháp mở trường học mới nhằm đào tạo lớp người bản xứ phục vụ công cuộc cai trị. Cùng với đó , Pháp mở một số cơ sở văn hóa , y tế.

###### \*Mục đích:

+*Thông qua giáo dục nô dịch Pháp muốn đào tạo lớp người chỉ biết phục tùng.*

+*Dùng người Việt trị người Việt.*

+*Kìm hãm nhân dân ta trong vòng ngu dốt, để dễ bề cai trị.*

#### II.NHỮNG BIẾN CHUYỂN TRONG XÃ HỘI VIỆT NAM

##### 1.Các vùng nông thôn

-Giai cấp địa chủ phong kiến đã đầu hàng , làm chỗ dựa, tay sai cho thực dân Pháp . Tuy nhiên, một bộ phận địa chủ vừa và nhỏ có tinh thần yêu nước.

-Giai cấp nông dân, số lượng đông đảo, bị áp bức bóc lột nặng nề nhất, họ sẵn sàng hưởng ứng , tham gia cuộc đấu tranh giành ĐLDT . Một bộ phận nhỏ mất ruộng đất vào làm việc trong các hầm mỏ, đồn điền.

##### 2.Đô thị phát triển ,sự xuất hiện các giai cấp, tầng lớp mới.

-Tầng lớp tư sản đã xuất hiện, có nguồn gốc từ các nhà thầu khoán , chủ xí nghiệp xưởng

thủ công ... bị chính quyền thực dân kiềm hãm , tư bản chèn ép.

-Tiểu tư sản thành thị, bao gồm: chủ các xưởng thủ công nhỏ cơ sở buôn bán nhỏ viên chức cấp thấp, những người làm nghề tự do.

-Công nhân: xuất thân từ nông dân họ làm việc trong các đồn điền ,hầm mỏ, nhà máy, xí nghiệp, lương thấp đời sống khổ cực , họ có tinh thần đấu tranh mạnh mẽ chống giới chủ ( tư bản) nhằm cải thiện đời sống.

**Mọi thắc mắc Phụ huynh và học sinh có thể liên hệ:**

- **Cô Huyền (SĐT: 0934440467)**
- **Cô Hằng (SĐT: 0981678786)**
- **Cô Tuyên (SĐT: 0981979190)**
- **Thầy Phách (SĐT: 0908787875)**
- **Cô Phương (SĐT:0909748238)**

**Chúc các em học sinh ôn tập thật tốt**